

NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ II-MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6

A. TRẮC NGHIỆM:

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN:

Câu 1: Em hãy cho biết môi trường sống của cây bèo tấm ở đâu? -> Dưới nước.

Câu 2: Nhóm thực vật nào sau đây có đặc điểm có mạch, có hạt, không có hoa? -> Hạt trần.

Câu 3: Đặc điểm của nhóm thực vật hạt kín là gì? -> Thực vật có mạch, có hoa, có hạt.

Câu 4: Tác hại nào sau đây do chuột gây ra? -> Phá hoại mùa màng.

Câu 5: Trong các thực vật sau, loại nào cơ thể có cả hoa, quả và hạt? -> Cây bưởi.

Câu 6: Ở dương xỉ, các túi bào tử nằm ở đâu? -> Mặt dưới của lá.

Câu 7: Loại thực vật nào dưới đây là tác nhân gây nên hiện tượng nước “nở hoa” ? à Tảo.

Câu 8: Có thể dựa vào đặc điểm nào sau đây để phân biệt động vật không xương sống và động vật có xương sống? -> Xương cột sống.

Câu 9: Cá heo là đại diện của nhóm động vật nào sau đây? -> Thú.

Câu 10: Nhóm động vật nào sau đây có số lượng loài lớn nhất? -> Nhóm chân khớp

Câu 11: Động vật có xương sống bao gồm: -> Cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú.

Câu 12: Thủy tức là đại diện của nhóm động vật nào sau đây? -> Ruột khoang.

Câu 13: Cá cóc Tam đảo là đại diện của nhóm động vật nào sau đây? -> Lưỡng cư.

Câu 14: Hình thức sinh sản của Thủy tức? -> Mọc chồi.

Câu 15: Giun đất thuộc ngành? -> Động vật không xương sống.

Câu 16: Trong các sinh cảnh sau, sinh cảnh nào có đa dạng sinh học lớn nhất? -> Rừng mưa nhiệt đới.

Câu 17: Lạc đà là động vật đặc trưng cho sinh cảnh nào? -> Hoang mạc.

Câu 18: Động vật nào sau đây **không** nằm trong Sách Đỏ Việt Nam? -> Cá heo.

Câu 19: Biện pháp nào sau đây **không** phải là bảo vệ đa dạng sinh học? -> Dừng hết mọi hoạt động khai thác động vật, thực vật của con người.

Câu 20: Mục tiêu nào sau đây **không** phải của Công ước CBD (*Convention on Biological Diversity-p*) -> Cấm khai thác và sử dụng nguồn gen.

Câu 21: Tại sao các loài thú lớn lại dễ bị tuyệt chủng khi sinh cảnh bị chia cắt? -> Vì chúng yêu cầu vùng sống rộng.

Câu 22: Giải pháp nào dưới đây hiệu quả nhất trong việc bảo tồn đa dạng sinh học? -> Thành lập các khu bảo tồn và vườn quốc gia.

Câu 23: Cá voi, thú mỏ vịt, hổ thuộc nhóm động vật nào sau đây? -> Thú.

Câu 24: Động vật phân bố ở khắp các môi trường do? -> Chúng thích nghi cao với điều kiện sống.

II. TRẮC NGHIỆM ĐIỀN KHUYẾT:

* Các dạng năng lượng:

a) Theo nguồn tạo ra năng lượng, năng lượng được phân loại theo các dạng: cơ năng (động năng, thế năng), nhiệt năng, điện năng, quang năng, hóa năng, năng lượng hạt nhân,...

NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ II-MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6

b) Theo nguồn gốc vật chất của năng lượng, năng lượng được phân loại theo các dạng:

- Năng lượng chuyển hóa toàn phần là dạng năng lượng được sinh ra từ nhiên liệu hóa thạch như: than đá, dầu mỏ, khí tự nhiên.

- Năng lượng tái tạo: là dạng năng lượng như ánh sáng mặt trời, gió, thủy triều, hạt nhân, địa nhiệt,...

c) Theo mức độ ô nhiễm môi trường thì năng lượng được chia thành năng lượng sạch như năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng thủy triều và năng lượng gây ô nhiễm môi trường như năng lượng hóa thạch.

III. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI:

1. Khi vật A tác dụng lực lên vật B ta nói: “Vật A tác dụng lực lên vật B”.
2. Độ mạnh hay yếu của một lực được gọi là độ lớn của lực.
3. Khi một vận động viên bắt đầu đẩy quả tạ, vận động viên đã tác dụng vào quả tạ một lực đẩy.
4. Mọi vật có khối lượng đều hút nhau bằng một lực, lực này gọi là lực hấp dẫn.
5. 1N là trọng lượng của quả cân 100 gram.
6. Khối lượng là số đo lượng chất của một vật. Khi không tính bao bì, thì khối lượng đó được gọi là khối lượng tịnh.
7. Khi một xe ô tô tải chạy qua một chiếc cầu yếu, nếu trọng lượng của ô tô quá lớn sẽ có thể gãy cầu.
8. Trọng lượng của một thùng hàng có khối lượng 50kg là 500N.
9. Treo một quả nặng 50g vào đầu dưới của lò xo, thì chiều dài của lò xo sẽ dài hơn so với chiều dài ban đầu.
10. Độ giãn của lò xo treo phương thẳng đứng tỉ lệ với khối lượng vật treo.
11. Treo vật vào đầu một lực kế lò xo. Khi vật cân bằng, số chỉ của lực kế là 3N. Điều này có nghĩa là: Trọng lượng của vật bằng 3N.
12. Khi có lực tác dụng lên lò xo thì lò xo biến dạng. Khi lực ngưng tác dụng thì lò xo tự trở về hình dáng ban đầu.

A. TỰ LUẬN (BÀI TẬP):

Một lò xo có chiều dài tự nhiên 12 cm được treo thẳng đứng, đầu dưới của lò xo gắn một quả nặng có khối lượng 50 g. Khi quả nặng cân bằng thì lò xo có chiều dài 15 cm. Cho rằng độ giãn của lò xo tỷ lệ thuận với khối lượng vật treo.

a) Tính độ giãn của lò xo.

b) Khi treo quả nặng có khối lượng 100g vào lò xo thì chiều dài của lò xo là bao nhiêu?

BÀI LÀM

a) Độ giãn của lò xo khi treo quả nặng có khối lượng 50 g là: $15 - 12 = 3$ cm.

b) Do độ giãn của lò xo tỷ lệ thuận với khối lượng vật treo, mà khối lượng quả nặng sau nặng gấp đôi khối lượng quả nặng đầu nên độ giãn lò xo lúc sau cũng gấp đôi độ giãn lò xo lúc đầu.

Vậy: Độ giãn lò xo khi treo quả nặng có khối lượng 100 g là: $2.3 = 6$ cm.

Suy ra: Chiều dài lò xo khi treo quả nặng có khối lượng 100 g là: $12 + 6 = 18$ cm.